

In lần thứ nhứt

Mỗi cuộn 0\$30

INDO-CHINOIS

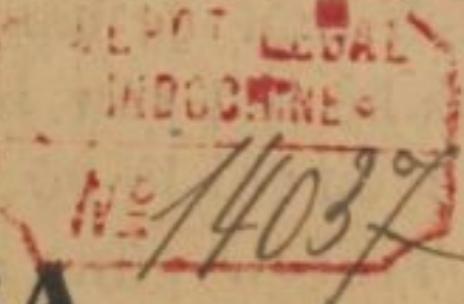
1924

(3)

石山從 TUỒNG SƠN-HÂU

(TRỌN BỘ)

CUỐN THỨ BA



DỊCH GIẢ: DUY-THIỆN — LÊ-NGỌC-BÁU — Tân nan

Khương-linh-Tá và Đổng-kim-Lân lo mưu cứu Thủ-phi và Hoàng-tử.
In tại Nhà in XƯA-NAY, Nguyễn-Huân-Pinh, 80/84, Bd Bonard, Saigon.

Chủ bồn: LÊ-PHƯỚC-THÀNH 44 bis Halles Centrales -- SAIGON

CÁO - BẠCH

Kính cáo cho qui khách Lục-châu đặng rõ : Những các thứ truyện Tàu và Tiều-thuyết hiệu tôi xuất bản nhiều thứ hay, nhiều thứ lạ và truyện tôi bán thì vẫn xưa bỗn cũ, tích dịch thật rất hay, chờ chẳng phải in truyện theo dời nay mà bỏ bớt câu bớt chữ mất nghĩa lý cao xa, vậy thời bộ truyện coi là vô dụng.

Truyện cũng có thứ mắc và thứ rẻ, bởi vì truyện xưa in đủ trương thì phải mắc, còn truyện ít trương thì rẽ lối 0\$08 và 0\$10 một cuốn mà thôi. Cò muốn cho khôi lầm giá thì lại tại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi phản biện cho mà nghe, chờ đừng thấy truyện mà mua đại ắt là lầm giá. Việc tôi phản biện đây là lời minh chánh cho lục châu qui khách phải coi chừng cho cẩn thận.

Tiệm tôi xuất bản đủ các thứ sách Quốc-âm Annam và có bán sách: **Tôi học chữ Pháp, Tôi hiểu chữ Pháp của ông Roussel Cholon**. Người lở hội nên mua sách này mà học. Học trong ba cuốn thì dùng tiếng Pháp và nói tiếng Pháp không thua gì người Pháp, giá rẻ, cuốn thứ nhứt 0\$70 cuốn nhì và ba giá 1\$50 mỗi cuốn, và tôi có bán **Án-quách-Hòe** hiệu Lê-phước-Thành thứ xưa, qui khách có mua hãy coi chừng kẻo lầm. Tôi đang xuất bản bốn tuồng Cải-lương tựa đề **Nặng-Nghiệp-Phong-Trần** rất hay có nhiều hình thật đẹp và nhiều bài ca rất tao nhã.

Như qui khách có lên Saigon chơi, mời ghé lại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi tiếp đón qui khách rất tử-tế, còn muốn mua sỉ về bán lại thì tôi tính rẻ hơn các nơi.

Kính cáo



In tại nhà In XƯA-NAY Nguyễn-háo-Vĩnh
60/64, Boulevard Bonard, Saigon.

TUỒNG SƠN-HẬU

Dịch-giả : LÊ-DUY-THIỆN, Tân-an

THỦ BA (trọn bộ)

DEPOT LEGAL
OF INDOCHINE

Nº 11032

Tạ-ôn-Đinh giáo đầu. -- Thời không âm vắng, đời chẳng liệt phong, giữa trời dựng nghiệp trung-hưng, trong nước vui vầy phi-túy. Kim triều ngự-đệ, mồ Tạ-ôn-Đinh, tài lão biết gương binh, trí không hay lược chiến.

Nói tiếp. -- Chém Linh-Tá dường xu bài kiển. Còn đuổi Kim-Lân khác tự đuổi ruồi ; rày nó đà Sơn-hậu đè đời, kíp trở lại trào đô thượng nghị.

Đinh, Nhược, Phuông hát khách. -- Phản mả hồi thành tự điêu phi, cung thân triều nội đặc lương tri, bá chiến bá thành, gai bá thắng, thịnh danh vạn đại hường kỳ công.

Nói tiếp. -- Dạ ! Ba em theo phản-tặc, đã trừ đặng họ Khương, còn Đồng-kim-Lân viễn tẩu hà phương, tuyệt tông tích hồi trào đài lịnh. Vọng vương thiên-tuế ! thiên-tuế !!

Thiên-Lăng nói. -- Các em an vị. Xưa nó còn hai cánh, nay đã chiết một vai, biết lấy chi chõng chỏi nghiệp này, dung cho nó thân an chốn khác.

Ôn-Đinh nói. -- Muôn tâu vương-huynh ! Có chữ vương-huynh bất tuyệt, diêm-diêm nại hà. Em e ! Hậu nhứt cụ Phàn sơn giả chờ chẳng không.

Thiên-Lăng nói. -- Các em ! chẳng can chi, xưa còn Linh-Tá cùng Kim-Lân lo cơ nghiệp cho Tề còn chẳng đặng thay, huốn chi nay Linh-Tá mất rồi, còn một mình Kim-Lân vì như quá để tiêu-liêu sào-lâm. Bất quá, nhứt chi yến thử àm hà bất quá mãn phúc nhi dĩ. Nói thiệt. Vì dầu phong dấy, sẻ ra sức kình thân, ba em lại dinh trung, mà ngã an người ngựa. -- Nguyệt-Kiều nói. -- Cám cơ lòng lo bùa bùa, tướng giang san dạ chẹnh ngùi-ngùi ! Chẳng biết mâu-tử thứ-phi. Sơn-hậu thành chạy đá đến nơi, hay còn mắc trong vòng lười thõ. Đức phật nghe tin gió, bình truy đá phản hồi. Thế-nữ ! Thế-nữ vương lời, đời Tử-Trinh ta bảo.

Nói tiếp. -- Tử-Trinh ! May nay trào nội, rày có tin hồi ; lo vì sự ấy hối ngươi, ai mất ai còn kéo sợ.

Tử-Trinh nói. -- Bầm linh bà ! Bị trận Khương-linh-Tá, hối còn một Đồng-kim-Lân, phò hoàng-tử, thứ-phi, thất lạc hà phương nan thức.



Nguyệt-Kiều nói. -- Ngưỡng thán hồ thiên-địa, hà tảo
đản nhơn mưu, quả cơ-nghiệp Tề-đô, thị nhứt triều hưu
bỉ rồi ; Xưa Kim-Lân, Linh-Tá hởi còn. Thủ-vĩ tồn thủ-vĩ
tương giao. Chờ nay Linh-Tá mất rồi, còn có một mình
Kim-Lân. Trí-hùng khuyết tri-hùng nan lập ; trời khiển chi
cơ-nghiệp, người dẽ gánh giang-san ; một cây khôn chống
hè nghiêng, hùm dù cáo bầy khó địch.

Tử-Trinh nói. -- Bầm linh bà ! Bà sợ Linh-Tá mất rồi,
còn một mình Kim-Lân gánh cơ-nghiệp Tề không đặng.
Bầm linh bà, như Kim-Lân. Tề đá chống trời chẳng nún,
rồng vàng ngan biển dẽ sờn ; tưởng còn Đồng-kim-Lân, át
nghiệp Tề không mất. Bầm bà, như Kim-Lân. Tài bay
dỗng quyết, tri lại thông minh ; trong mình phò chon-
mạng thánh-quân, dẫu mà : lâm nguy biền quĩ thần nở bồ.
Vốn dà dành ý lão, chi cho nhọc lượng bà ; xin chờ nǎn
đòi hỏi đến già, trong việc ấy xin dung cho lão.

Nguyệt-Kiều nói. -- Gương trước mặt còn soi, có trên
đầu làm chứng. Nợ quân-vương chưa dứt, lấy trung hiếu
làm đầu ; ngày nào nghe hoàng-tử đặt an, ngàn đậm đến
vân am án phạt.

Phản thú-phi nói. -- Hà ! Tưởng tới đền rồng bát ngát,
cảm thay bệ-phụng bưng khuân ; ơn vì Nguyệt-Kiều tam-
cung, cứu thiếp khôi nơi lảnh-thất. Họ Khương đà bị thác,
ngươi Đồng lại phân ly ; khôn hay hoàng-tử an nguy, dẽ biết
hà phuong sở trú. Chi nữa. Lần theo dấu thỏ, noi giòi
dường chim, tuyết sương dẽ bào nài, vận thời ta phải vậy.

Hát nam. -- Phải vậy biết làm sao dặng, nguyện hai
vùng xin chứng hiền-nhơn ; ngày nào đem lại giang-san,
cảm thương nỗi chúa, dẽ sờn lòng tôi ; hai phuong luồn
những ngậm ngùi, bơ vơ non nước ruột rơi đoạn mầu.

Đạo xướng. -- Sợ linh đi tu trốn thế vua, ngày đêm
chuyên giữ trống chuông chùa, kinh-kệ một câu giai bất
biết, chuối xôi nich hết bụng chan ban.

Nói tiếp. -- Như nay tôi đi tu với ông Ngu này : nói cho
phải : Tuy chẳng nên ông cả thời mặc lòng. Chờ : Song đà
dựa cốt phật-bà, bốn mùa mặc những áo già, tám tiết ăn
toàn rao muôn. Đi tu có giải cảm ; Nhứt cảm ấm tữu, nhị
cảm tà dâm, tam cảm tịt nhục ; cảm thời cảm vây mà
thôi : thương hại : Nói tương đậu nành, nói đến thịt heo,
còn thêm vị mắm ruột ; gái mười bảy lịch nên quá lịch ;
cúng bửa rầm làm sái ngắn ngo. Tôi lại hòa-thượng người
âm tiêu chíh, tôi diệt nột hốc kẽo mà kêu cõ.

Giá-Ngu nói. -- Vậy chờ các phụ đà hương-đặng chưa ?

Phụ-Kiền nói. -- Bạch quá hòa-thượng rồi !

Giá-Ngu nói. -- Nam-vô-phật ! nam-vô-pháp ! nam-vô-:ăng !
nam-vô bát-nhả ma-la-mật ! Bởi các phụ chưa rõ đầu đuôi
tôi làm đặng hòa-thượng .

Toán nói. -- Số làm vậy mới làm đặng bức hòa-thượng.
Thuở bé còn nhỏ, cha mẹ mất sớm mà bà con củng khồng ;
tôi mới dỗ nghè hoang tôi ra, tôi mới theo với ăn cướp ;
nội trong làng họ đều biết tôi thằng hung hoang, họ đánh
hở đuôi tôi đi ; phần bà con thân thích không có, không
biết tính nương dựa vào đâu, tôi cứ việc đi ăn cướp, cũng
đặng đói ba đám chi đó. Nói cho phai, việc làm ăn cũng
khá, ai ngờ họ thấy họ biết rằng tôi giỏi, họ mới làm nhơn
họ diệt gông tôi lại, nỗi mõ lén, bàn cặn tời tiếp trói quách
tôi lại. Rồi họ dắc tôi lên tinh làm đơn giải nạp ; bị quan
lớn người tấn tra tôi, người mới hỏi tôi, tôi bẩm rằng :
Cha mẹ không có, bà con cũng không ; cự chẳng dã mới
đi ăn cướp có một lần, chẳng qua rủi họ bắt tôi, lạy quan
lớn xuống phước cho tôi nhờ. Quan lứa mới nói với làng :
Nó cha mẹ bà con không có, tiền án củng không ; thôi đem
ra đánh đòn mà đuổi nó đi. Tên quân đem tôi ra, mới đánh
vừa đặng bảy tám chục chi đó ; rồi người dạy tôi về kiềm
việc làm ăn, thuê mướn bỏ cái nghè ăn cướp, sau tái phản
bắt nạp, người xử án chém đi. Tôi lạy quan lớn tôi cam
đoan, tự tư hướng hậu tôi không mần cái nghè đó nữa, theo
taiên-hạ mần ăn mà thôi. Khi rứa chừ người tha tôi về ;
nói cho phai, đời khó làm ăn lắm, tôi tái thứ nhửng là :
Chém trâu, nhửng là sát nhơn, nhửng là đốt nhà, họ mới
hay đặng, rồi làng tuần-vụ họ bắt đặng tôi họ lại diệt gông
một lần nữa, đặng sáng ngày họ giải nạp tôi. Khi rứa chừ,
họ canh tôi họ ngũ quên đi, tôi mới bẻ gông tôi trốn tuốt !
Sáng ngày họ hay tôi trốn họ mới tập nã, họ bắt tôi, tôi
chạy vuột đi các phụ. Đến chừng tôi hoahn tôi chạy vào chùa,
tôi mới lạy hòa-thượng thuở tuổi người đã bảy, tám chục
chi đó người mới hối tôi, chờ trò chạy đi đâu Tôi mới
bạch quá hòa-thượng, tôi đi lõi đường khác nước, tôi đến
đây tôi nương nào, tôi xin ở tu với hòa-thượng. Người quan
kỳ diện mạo, người nhầm tưởng bộ tôi, người nói tôi hung
hoang lắm, người không cho tôi tu ; tôi lạy người, xin cho
tôi ở ngoài tam-quan, đặng tôi vát cây và củi cho hòa-
thượng, hòa-thượng cũng không cho đến chừng đó tôi
không biết liệu mần iăn, tôi mới lạy một lần nữa trǎm lạy

hòa-thượng, người không cho tôi tu, thì người làm phước cạo cái đầu cho tôi, đểng tôi đến chùa khác tôi tu. Thời người làm phước cạo cái đầu cho tôi, người cạo vừa rồi, tôi mới vật quách người xuống đó, tôi cắt cổ người ngùm đi, tôi đem người ra ngoài giếng chồ Đông-liêu, tôi bỏ thây xuống đó lấp giếng lại, rồi bứng một cây chanh trồng lên đó. *Rúa chử*: Sớm giờ chưa xưng cái tên cho người ta biết.

Nói tiếp. — Mồ hiệu viết Giá-Ngu, chiêm Kiền-tây sơn-tự. Các phụ! như ta: Nương giáo thích kiêm ăn que chợ, giỏi màu thiền lường của thế-gian, tụ ác-tăng kẽ đá dư ngàn, thường ngày lại sát sanh hại vật. Ngoài miệng tuy là niệm Phật, trong lòng tích những gươm đao. *Phải khá nghe tôi dặn*: Hễ khách-thượng có thấy ai vào, hảm chẳng dặng đem lên giàn hỏa. — (Lúc này Thú-phi lạc vào chùa)

Phản thú-phi nói. — Mồ Phật! Xin hòa-thượng khai tâm trước quã, bồ thi thần cô, trai cắp bùa tương dưa, nhờ cùng khi hoạn nạn.

Giá-Ngu nói. — Ở nàng phải hỏi mắng chỉ! Của thập-phương đem đến, thời thầy đài thập-phương, ai thất vận thầy thương, ai lở đường thầy độ. *Bờ nàng ôi!* Vào liêu sau mà ngủ, cho an thửa giấc nàng. Nghe thầy dặn: Hễ động tiếng chuông vàng, hãy ra mà bái Phật.

— Bờ các phụ! Hạn bấy lâu khao khát, nay gặp hội mưa dầm; lần chuỗi hột ta vào, chẳng nghe thời bẻ cõ.

Phản thú-phi nói. — Hòa-thượng đi mô? tôi hỏi: Đã có lòng cứu khõ, thương niệm chữ Di-đà, đêm khuya đến phòng ta, vậy chẳng lồi tại nơi hòa-thượng!

Giá-Ngu nói. — Bờ nàng ôi! Ta tới đây chẳng qua là: Thấy mặt nàng tư tưởng, chạnh lòng sải bàn hoàn, thương vì một chút hồng nhàn, nên phải liều công hòa-thượng. Nghe thời vui thời sướng, chẳng nghe thời đập thời kiền. Nói thiệt: Chẳng nghe thời ắt thiệt thân, đây là nơi địa-ngục.

Phú-phi nói. — Đã lạc vào chùa-quĩ, đã mang lấy động hồng-bào, nó giết người chẳng có máu đao, chờ nào kẻ hộ trì tam-bảo. Vẫn cõi kêu chẳng thấu, ít hơi thán khó thông! Ác-tăng hối ác-tăng! Cường-bạo ôi cường-bạo!

(Hộ-pháp đến cứu Thú-phi vân vân).

Giá-Ngu nói. — Ai đã tuột quần tuột áo, cho nên trách đất than trời, vật đầu xuống bặt tai, xé áo đúc vô lồ miệng.

(Giá-Ngu bị quỉ đánh vân vân).

Nói tiếp. — Bốn cặp không ai cả, roi đâu đánh rất kinh! Làm việc này chẳng dặng, thời ta làm qua việc khác. Nghe

dǎn : Đói cơm lấy cám cho ăn, khác nước lấy dầu cho uống.

Nguyệt-Kiều nói. — Ngày ! nghe cung-nhơn đàm thuyết, hoàng-tử với Kim-Lân, tới Sơn-hậu dung thân, chúa tôi đã hiệp mặt. Nám-mô a-di-dà phật ! Lòng xưa đà chí quyết, thiếp đâu dám vong ngòn ; âu kiếp tời điện-môn, dặng tâu qua thiên-tử.

Thiên-Lăng nói. — Chào chị vào cung em chí sớm ? Rứa sao chị chẳng nghỉ tình nghĩa chị em, qui khóc chí rứa chị ?

Nguyệt-Kiều nói. — Muôn tâu bệ-hạ ! Rày đã an nghiệp cã, lời thiếp dám tâu qua, xưa có lời huờn nguyện xuất-gia, ba mươi tuổi thời ra đầu phật. Muôn tâu bệ-hạ ! Ngỏ rạng trong lõi đức, siêu tiên-tổ Tạ-gia, một nhánh sanh 5, 7 chị em, hương phú-quối củng đà hậu quá, xin dứt nẽo sanh-sanh, hóa-hoa, cho khỏi đường khứ-khứ, lai-lai. Muôn tâu bệ-hạ ! Chẳng nhớ thuở trước Trang-vương sanh đắc tam-tử, trưởng-tử Bao-Âm, thứ-tử Bao-Nhan, qui tử Bao-Thiện, đến sau Trang-vương thăng-hà, trưởng-tử lên tri đạo, tri thiên vô đạo, bèn xuất-gia đầu phật, chí hậu nhứt siêu độ cữu-huyên thất-tổ thay. Đời Trang-vương còn hối đê roi, dòng Tạ-thị phải nương theo dấu.

Thiên-Lăng nói. — Thưa chị ! Chị. Lòng chị đà mộ đạo, xin tu ở tại gia, cầu ngoại đường mời thiết Thích-ca, trong nhà chẳng có Mô-ni-phật. Dám bẩm chị việc tu chẳng là khó lắm ! tương cương mũi mặn, đạp sỏi dày sanh mời dặng. Chị hãy nghỉ lại đó coi. Chị chưa từng trai giải, đâu chịu dặng tương trà. Hay là chị nghe lời a-huờn, thế-nữ nó nói rằng : Phật tức tâm, tâm tức phật, nên chị tin đó. Thưa chị ! Tin chi lòng thế-nữ nói vơ, em xin chị thỉnh lòng mưa tương nào ! — Nguyệt-Kiều nói. — Trước bệ tiền cui lạy, thiếp trỗi lại thực-phòng.

Nói tiếp. — Nám-mô A-di-dà phật ! Lòng lại biết lòng. dạ tua giữ dạ, mặc ai muôn danh cương lợi toản, lỗi kẽ tham phú-quối phù-vân, lòng ta vóc xá kỳ thân, ngỏ dặng thông u phật-đạo. Chi nữa : Một mình vọng cáo, đệ phát tu hành, xin Hộ-pháp chứng minh, tấm lòng thành sở mộ.

Bắt bài. — Đoạn trái oan ! đoạn trái oan ! vô tình vọng tưởng sự nhơn-gian, danh sơn độc thọ nhàn minh nguyệt, thực thủy vu tầm ý vị khán ; bản bác sổ tung cơ dưỡng tánh, ma-ha nhứt đíchさい kỳ an, kỷ thần thoát đắc mê tánh tục, đại đạo bản đầu đoạn trái oan, đại đạo bản đầu đoạn trái-oan.

(Hộ-pháp chứng minh vân-vân).

Nói tiếp. — Bên vách không hơi gió, trước mặt nực mùi hương, hay là huệ-nhản diêu quang, lân trác ngu tình sõ nguyễn. Âu là: Đầu rút trâm, tay gói xuyến, chơn thay dép gót đồi hài, bây giờ vui áo vải nau sòng, chẳng còn tưởng lầu son các tía. — *Thế-nữ nói.* — Xem qua mắt via, thấy lợi kinh hồn, mày mau mau kíp giữ lấy bà, tao chóng chóng vào tâu thiên-tử.

Thiên-Lăng nói. — Ngạ văn phất phách phiêu-phi, hốt kiển tam hồn loạn lạc. Sao mà chí cao trọc lóc đi làm chi chí? *Nội-thị!* Linh truyền nội-thị, bắt Thế-nữ gia hình. Tao cắp mày hầu hạ cùng bà, ấy mần răn. Chẳng kiềm lời can gián hoàng-cô, mày đẽ quá thủ mới vào đài linh. *Nội-thị!* Linh truyền nội-thị, dấn thành ngoại trám chí!

Nguyệt-Kiều nói. — Khoan đã! đẽ ta tâu lại đã chờ! Xin mựa khai lượng thành, kéo oan kẻ hạ-thần; việc này vốn ở thiếp làm, tội ấy đẽ cho người chịu sao.

Thiên-Lăng nói. — Thưa chí! Nhủng quân nầy nó mê ăn mê ngũ, mà nó đẽ cho đến nỗi mần rúra, em nói ra chí lại can. *Nội-thị!* đem ra đánh đòn mà đuổi nó đi! Nầy chí, em nhắc lại chí nghe. Lương-võ-đẽ lập thành am-viện,ặng bảy mươi hai kiền có dư. Có phải. Hầu kiền vầy một phút sa cơ, ngạ tử cơ thành phật bất năn cứu. ấy là *Lương-võ-đẽ*, còn: Đến sau đời Đường hậu, lại tái tạo sơn tu vạn vật, đều nhủng đóng thọ cơ vi tin, phật đạo đồ chí vô ích chẳng chí! Khê-đơn loạn quốc trung gian địch, muôn dân đều bạo lộ cốt hài, thạch kinh biện chấn phẫn oai, cứu vạn dân dì an bá-tánh. Bởi vậy cho nên. Đường kinh biện hạ lệnh, phá phật tượng đút tiền. Khi rúra chừ! Khuôn trên trị loạnặng an, cũng vì tin phật-đạo quốc-dân tồi bại. *Thưa chí!* Đả hay rằng phật-đạo, vương-đạo ý củng đồng; pháp quốc-gia rằng thể chí công, lời sám-thuyết nở tin cất lấy. Em nhắc tích lại cho chí nghe. Trong lan-bồn-kinh, mầu mạng là Thanh-Đè, hiếu-tử bà Mục-Liên, mầu mạng Thanh-Đè ác tâm bất thiện; sau hạ lạc thập-diện, khi rúra chừ, Mục-Liên bèn bạch hóa cùng nhà phật, thích nhứt tượng gia-sa, lai đáo tầm thập-diện. Mục-Liên ngó thấy mẹ mà thôi, chờ không cứu đặng mẹ thay; ước tu hành làm vậy, đà cứu thác đặng ai. Vì ta nay là kẻ hậu-lai, phép đâu đặng độ người tiên vắng. *Thưa chí!* Phước trời còn lưu-hậu, tiên-tồ mới đặng nhờ, bấy chí em còn hối sum vầy, ai xuống đó phòng tu mà cứu?

Nguyệt-Kiều nói. — Muôn tâu! Hè xuất gia đầu phật, là tu

lấy thân sau ; từ bấy giờ chưa cứu đặng ai, đường họa phước có ngày nhơn-quả. Đoạn từ bệ-hạ, khoẽ trị quắc trung, can làm chi mỗi lượng cửu-trùng, đề mặt thiếp ngao du ngàn dặm.

Thiên-Lăng nói. — Thốn thức lòng son một tấm, tuôn rơi lụy nhỏ hai hàng ; phận đồng-bào ai dè chẳng thương, đoạn thủ-túc lòng nào chẳng cảm. Đã biết lỗi này ở trãm, sự đã rồi trở lại làm chi. *Thưa chí!* Chí đã mộ đạo tu trì, minh nhứt sẽ truyền đưa thượng lộ.

Nguyệt-Kiều nói. — Muôn tâul Hẽ là ngôi thiên-tử, đâu có phán hai lời ; thoát khỏi vòng triều khứ mộ lai, đặng lên chốn tiêu-diêu khoái lạc !

Thiên-Lăng nói. — Nội-thị ! Nội-thị vương linh dạy, sắc chỉ nấy hai người ; mai tam-cung đầu những sớm dời theo cho biết hà phương sỡ trú. *Nội-thị ra truyền cho thiên-hạ thần-dân ai nấy biết :* Nội am gìn đâu đó, cẩm Nguyệt-Kiều vào tu ; chịu cơ-hàn chẳng đặng thời về, phải can gián làm chi cho mệt. *Này !* Canh gà nhặc rỗi, xe giá xuất thành. *Nội-thị truyền cho các em :* Cùng đặng-dặng công-khanh, tây-môn tựu lề đưa hoàng-lỉ.

Nội-thị nói. — Linh cửu-trùng hạ chỉ, cho bà sớm thương trình, chúc bà mộ đạo tu hành, mặc sức ngao du tiên sái.

Nguyệt-Kiều nói. — Nam mô a-di-dà phật ! Cỏi phật đà đặng tời, đèn vua giả chơn lui ; oan gia từ ấy mà thôi, nghiệp báo thế-gian rồi trả. *Các cung các viện !* Giã từ cung-viện, lớn bé các người, thoại đèn rồng các phụng rồi ai, vui phật đạo non tiền chí mỗ.

Hát nam. — Phật đạo non tiền chí mỗ, tấm lòng thành sõ mộ nào nguôi. — *Thán.* — Hà thời phân thuyết nhơn tình tận, nhứt nhứt công phu nhứt nhứt nang.

Hát nam. — Nang thân đã dứt giấy oan, sự đời mặc thể biến biến sơ đời. — *Thán.* — Ác nghiệt mãn hòng vô đơn tải, bất tri phong tổng hữu khách thoản.

Hát nam. — Cám thương vì tồ vì tiên, liều thân tu trước ngõ đèn ơn sau ; phăng-phăng tách đậm thiêng tử, ngao du nước tri, ta bà non tiên.

Thiên-Lăng và chư huynh đệ nói. — Thất mặt chạnh lòng phiền, đậm tuôn rơi muôn hộ. *Chí ôi !* Chẳng đoái lầu son các tía, nở tham am cổ chùa tranh ; xuồng đà đạp sõi dày sành, lén lại lâm đậm chải gió ; các em cùng văn-vỏ, lẽ đưa chí xuất gia ; nguyện xin thoát chốn ai hè, ngõ đặng lẩn qua khò hãi. — *Nguyệt-Kiều nói.* — Xe rồng xin em lại, đậm liễu

chị trãi qua ; giã năm em còn hưởng vinh hoa, phò một mồi cho toàn huynh đệ.

Hát nam. — Một mồi cho toàn huynh đệ, mặc giả từ tướng sĩ quần liêu ; mặc ai giàu miền sang yêu, mưa dai dề biết nắng chiều nào hay ; hư vô là đạo mầu thay, có duyên phật độ, có ngày siêu thăng. Ủa ! em không về ơi lại làm chi ?

Lôi-Phuông nói. — Chị đi tu đầu tóc chị cao để lại làm chi, cho em xin cho. — *Nguyệt-Kiều* nói. — Em chờ hỏi làm chi !

Lôi-Phuông nói. — Chị ôi ! Em hỏi xem xin cái hơi cái hám của chị, chị đi tu lâu ngày vắng mặt, để khi nhớ chị mà coi. — *Nguyệt-Kiều* nói. — Chị đẽ trên đầu nằm é.

Lôi-Phuông nói. — Chị cho em hay mần răn, còn xâu chia khóa chị để đâu ? — *Nguyệt-Kiều* nói. — Chị củng để trên đầu nằm, em có xin chị củng cho.

Lôi-Phuông nói. — Như trâu ruộng chị lưỡng tình em út, thời chị phải biến lai tôi cầm mới chắc, kéo mà anh Nhược ảnh diệt trâu cái tôi đi.

Nội-thị nói. — Phút nỗi trận cuồng-phong đường phi sa tẩu thạch, mạnh hổ đâu chạy tới, đà cồng mất Tam-cung, nương theo trận gió đùng-dùng, tách nhảy đường mưa phơi phơi ! Chùn trỡ lại trào đõ, đặng tâu qua thiên-tử.

Hộ-pháp nói. — Phụng mạng Như-lai khiển, nào đương cảnh Thành-hoàng. ấy nghe tôi dặn : Nay có Nguyệt-Kiều nàng, mộ đạo mới xuất gia đầu phật; thỉnh lòng nhơn đức, có dạ tu trì; và đây gần am-tự ác-tăng, khá bảo hộ người lành kěo hại. — *Thành-hoàng* nói. — Thừa kim-thân sắc hạ, quản chúng tới hộ trì; phòng khi chúng dữ hành hung, thời đả có ta bảo-hộ.

Nguyệt-Kiều nói. — Chẳng khác thừa luồng quá hải, đường như ky-hạc thăng thiên, mơ màng nương gió tự nhiên, đức phật trận mưa vừa tới. Ông từ bi đại đức, tình lân truất chúng sanh, bi giờ thông thả một mình, mặc súc ngao du sơn-thủy. — *Hát nam.* — Sơn-thủy dầu ta khoái lạc, dặm bao nài hãi giác thiên nha; mầu thiền ý vị thăm xa, lòng ai ai biết ý ta ta tường; tiết danh này bao nài lao khỗ, ngỏ lâu đời tạc ký sữ son.

Nói tiếp. — Đả lạc đến am tiền, vào triền qua hoà-thượng Lòng ngu sở mờ, phật đạo từ bi, xin đoái phật nữ-nhi, chút tiền duyên căn bốn. — *Giá-Ngu* nói. — Vô phật ! Lòng nàng đà mộ đạo, hòa-thượng dễ hép suy, cho vào chốn phòng vi, đặng nghe kinh thính pháp.

Nói tiếp. — Xem thấy chó lò con mắt, nhìn tường phổi

động tấm lòng, dung-nghi mỉ tợ tiên-bồng, tư chất nhãm
ngan người hãi nhặc; tu hành thời ít phước, trời phạt khéo
dưa duyên, bấy lâu gặp khách hồng-nhan, bỏ thuở sái dầm
mưa hạn. Các em! Như rượu mặt người một chén, phân
nhau cho đủ thời thời, đại-sư rồi tới thầy hai, cứ phiên thứ
phân nhau dỉ hạ.

Nguyệt-Kiều nói. — Chỗn tinh phòng ta ơi, đặt ra có ngày
có đêm. *Ta hỏi:* Lỗi ấy sao hòa-thượng chẳng kiên, một
mình có phao tuôn đột nhập?

Giá-Ngu nói. — Hè có xuất gia đầu phật, khai tâm huân
gáo tại thầy. *Cho nén.* Tôi cùng nàng hiệp mặt giao tay,
cho phỉ thuở nguồn ân biễn ái.

Nguyệt-Kiều nói. — Đả lạc vào chùa quỉ đà mặc lầy động
hồng bào, giết người chẳng có gươm đao, chờ nào kẽ hở
trì tam-bão? — *Giá-Ngu nói.* — Lạ nầy! Tư bề ai chẳng thấy,
đè trên óc đánh hoài, mắt tối tâm không thấy đường rọi,
chơn cập cập khôn tường nước bước đi rồi!

Thầy hai nói. — Hòa-thượng đà quá độ, con mắt đà trồm
lơ, đến phiên thứ thầy hai, phải làm cho tề chỉnh.

Nói nữa. — Việc làm cho cẩn thận, chi bằng chũ khoan
thai, mồ hiệu viết thầy hai, lịch sự hơn hòa-thượng. Âm
binh đánh thầy hai. Tư bề như lửa đỏ, trước mặt tợ dầu
sôi, chẳng biết đánh ở đâu, như là thiên-lôi giáng.

Giá-Ngu nói. — Bởi các phụ! Việc nầy làm chẳng đặng,
kiếm điều khác ta làm; rao chư tăng kíp dụng hỏa đặng, ba
ngày nửa hóa-thân hai gả. Các phụ! Của thập-phương đem
tới, chia nhau kẻ ít người nhiều. Có phải: Chi bằng mặc
bằng ăn, đậm-dục là sự tồn! (Làm bộ đai!)

Nguyệt-Kiều nói. — Phật còn mang tám nạn, người sao
khỏi ba tai; tôi chốn thác mưa nài, có thần linh Hộ-pháp.
Ấy ai chưa tường mặt, nghe tiếng khóc bên màn, nghĩ thân
người khác thề thân ta, kíp đỡ dậy cho tường phi thị.

Nói tiếp. — Phản-phụng-Cơ hối chị! Em đây biết cùng
chẳng? Ôi! chị ôi! Còn chút hơi chẳng tiện nói năn, mệt đà
quá tâm thần mê sảng!

Than nói. — Ngõ thoát khỏi nản, nào hay mắc họa, nào
Khương-linh-Tá, nào Đồng-kim-Lân, vì giang-san cơ-nghiệp
Tề-quân, cho nên nỗi cô thân bị hãi.

Nói tiếp. — Nói u ơ ngoài miệng, đà không thấu đặng
trong lòng, bị chúng ác-tăng phục độc được thôi đà á-khẩu.
Ôi! chị ôi! Chị dường như cá chậu, em chẳng khác chim
lồng, thiên địa nhảm tảo vong, quỉ thần an tán mạng.

Giá-Ngu nói. — Than khóc bây giờ chẳng dặng, đến đây
đà lạc thứ mười, đóng cửa lại cho rồi, gày theo ta đi ngủ.

Phàn-Diệm nói. — Hèm Tạ-tặc nắm khôn yên giấc, oán
Thiên-Lăng nếm mật thường ngày. Như tôi : Chi dung dảng
phản quân, dề thử loài bạo quốc. Chí dốc trồng tre nén gậy,
còn trông hoàng-tử lớn khôn. Quân ! Kíp tạm dụng tửu
diện, người tinh-thần tráng-kiện. Mời Đỗng-huynh cọng lạc,
đồng giải muộn tiệc trung hè !

Xướng nói. — Kham thân tỉ-nương lưu lụy ngọc, linh
huồn hà phuong khô tương tầm !

Kim-Lân xướng. — Cổ đô diêu vọng ta thân-mẫu, bắc lý
u hoài ám đậm sầu !

Phàn-Diệm xướng. — Phụ-thân hà ! Khái tưởng phụ-thân
lưu lụy ngọc, quái tha Tạ-tặc nguyên phân cang.

Kim-Lân xướng. — Cổ địa diêu triêm ta cơ-nghiệp, cựu-
bang bà nhứt phục giang-san.

Nói tiếp. — Bầm quốc-cựu ! Xin liệu vừa một chén, dề
mà lo cơ-nghiệp ngàn năm. Có phai. Trong màn ấu-chúa
dầm, ngoài cõi Thứ-phi xiêu lạc.

Phàn-Diệm nói. — Thưa anh, em buồn lắm mà !

Kim-Lân nói. — Thưa quốc-cựu ! Có buồn thời dùng thao
lược, buồn thời luyện mã-bin, phòng khi phá lũy thâu
thành, chờ thuở hưng công diệt Tạ : như thủ giang-san tại
ngả, cơ-dồ hà hủu qui tha ; làm sao thiên-hạ kheo ta, mời
gọi trung-quân ái-quốc.

Phàn-Diệm nói. — Phút chạnh chưng lòng mồ, xảy nhớ
tới chí miên. Mäng lời phân thuyết, trời phút xế át vàng, quân
truyền quân kíp dù màn, thưa anh ! hai ta vào an giấc.

Hộ-pháp nói. — Bởi Kim-Lân, Phàn-Diệm nghe ta dặn :
Phàn-phụng-Cơ thứ-hậu, bị Sơn-tụ ác-tăng, nên ta đến
mách cùng, minh nhứt khá tua cùu cấp. Ấy nghe dặn :
Trước đà toàn nghĩa, sau vẹn thưa ân, cứ lời dặn ân cần,
thanh không ta biến hóa.

Phàn-Diệm nói. — Dạ dạ ! vâng vâng !

Kim-Lân nói. — Thưa quốc-cựu ! đêm tam canh người
kêu nói chi rúa ?

Phàn-Diệm nói. — Thưa anh em chiêm-bao. Số là : Mộng
trung ứng hiện, kim-giáp một người, đến màn tiền dặn
bảo mồi lời, vì chí mồ bị sơn-tăng-tụ. Ác-tăng dâng dữ,
nó toan hại người lành, dạy tôi minh nhứt thượng trình,
mau đến đó liệu phương cùu cấp.

Kim-Lân nói. — Mộng ứng thắn kim-giáp, tưống diềm

Ấy chằng ngoa ; mau mau thương-mã bôn ba, chóng chóng
hai ta thương lộ.

Phản-Diệm nói. — *Chư-tướng !* Phú chư tướng giữ gìn
Ấu-chúa, rao tam-quân thành lũy cẩn nghiêm ; dõi xiêm-y
kíp thương mã yên, thay hài các tới Tây-sơn-lự.

Hát khách. — Khâm tùng mộng ứng vǎn Tây-sơn, cảm
triệu linh thông miễn tai ương.

Kim-Lân hát khách. — Mộc vồ sương phong thiên lý lộ,
bỉ tin đái nguyệt khứ phân phân.

Giá-Ngu nói. — Các phụ ! Truyền các phụ hương-đăng
sắm sửa, rao chư tăng sớ điệp rõ ràng, trong dùng dây kíp
trói hai nàng, ngoài thời lấy lương sa che mặt. Tốt đả làm
bạc ác, ai những khá gắn công, chờ thập-phương đem cữa
cúng dưng, đáo bán ngọ thời ta lên đăng hỏa.

Bồn-đạo nói. — Chúng đăng thiện-nam tín-nữ, đến dưng
kẽ bạc người tiền ; nay đại-sư trực vãng tây-phương, nguyện
üng hộ chúng sanh đệ-tử.

Giá-Ngu nói. — Đả tời giờ nỗi lửa, bồn-đạo kíp lui ra ;
tay cầm hương miệng niệm di-dà, lần chuỗi hột tụng câu
bồ-tát. *Lạ này !* Lửa nỗi lên phát xế, thời trận gió lạ lùng ;
mặt xem thấy trên đàng, có hồng-vân che phủ.

Đồng, Diệm nói. — Bồn-đạo phuơng xa hai mồ, chằng
nài ngàn dặm đến đây ; lời bạch cùng Hòa-thượng đăng hay,
khôan nỗi lửa đê tơi lẽ cúng.

Giá-Ngu nói. — Nhứt công tu hành trọng, đăng ngày tốt
người về ; phật Quan-Âm giáng thể ban khuya, đáo bán ngọ
thời lên giáng hỏa.

Phản-Diệm nói. — Quả như lời mộng ứng, nhờ trận gió
xem tường ; anh mau mau bắt lấy chung tăng, tôi chóng
chóng kíp lên giáng hỏa.

Nói tiếp — Ngưởng thiên nhi đồng khóc, thân tĩ hối
Phụng-Cơ, ai từng phạm đến xương da, mà chẳng đau xương
lòng thịt. Âu là : Giải thăng thân thoát hạ, đều phò xuống
hòa hai ; tuy là chẳng biết ai, lẽ trời kia khiến vậy. Đồng-
kim-Lân anh hối, mau kíp dụng lương phuơng, minh như
voi nó khô xương, hơi tự cá kia mất nước. *Chị lai tĩnh !* bờ
mụ vải kia lai tĩnh !

Nguyệt-Kiều nói. — Ngở là thoát tục, hay chặng siêu thăng
Ơn nầy tặc dạ hàm phong, ngờ ấy củng lòng cắn cỏ. Phản-
phụng-Cơ chị hối ! em đây biết cùng chặng ? Còn chút hơi
chặng tiện nói năn, mệt đả quá tâm thần mê sảng.

Phản-Diệm nói. — Ấy ai chưa từng biết, do nào biết chí

miền ; phiền Đồng-tướng kíp mau, hồi lại tường công tích.

Kim-Lân nói. — Bởi mụ vải chi chi đó ? Xin mụ bày cội rễ, cho ta biết ngọn ngành, do nào biệt tánh danh.

Nguyệt-Kiều nói. — Ôn hai người đả cứu, vì một sự phái bày. Từ Thiện-vương an giá chơi mây, bị em thiếp Thiên-Lăng cướp nước. Ôn Tề-trào xả-tắc, cứu Phàn-thị bồn cǎn ngoài cậy ngươi Linh-Tá, Kim-Lân, trong một thiếp cùng Lê-thái-giám. Rày nghe tin đả hẫn, tới Sơn-hậu dung thân ta mới xá kỳ thân, bèn xuất gia đầu phật. Chẳng ngờ lâm ác nghiệt, bị nạn với Thủ-phi.

Kim-Lân nói. — Chẳng hay bà ở cung mô viện mô ?

Nguyệt-Kiều nói. — Thiếp tam-viện gia tợ, biều tự xưng Nguyệt-Kiều.

Kim-Lân nói. — Bởi quốc-cứu ! lạy bà ! Phò an bà Thủ-hậu, nhờ Nguyệt-Kiều tam-cung ; từ Linh-Tá mạng vong, bị Ôn-Đinh sở sát ; còn một tội gánh vát, phò hoàng-tử rũi dông, đến Sơn-thàuh nhờ đức cựu-công, nầy Phàn-Diệm em bà Thủ-hậu.

Phàn-Diệm nói. — Dạ ! Ôn bà tưởng quần-thần chi ngài tội nặng toàn tỉ-dệ chi tình, tới đây vì có lời thần, cứu nặng cũng nhờ ơn phật.

Phụng-Cơ nói. — Mơ màng phách huế, lờ lạc hồn huê, đậm huỳnh nguyên nh匡ng ước chơi xa, miền bạch lộ hay đâu còn thấy. Ôi ! Nguyệt tam-cung chị hối ; từ lanh-thất đến nay ; Phàn-Diệm em ai nói mà hay ? cùng Đồng-tướng Kim-Lân chào đó ?

Phàn-Diệm nói. — Thị thiên chi nhiên sữ, quả tái tạo càn-khôn ; kia non nọ nước hối còn, ấy ngồi này nhơn đà chẳng khuất. Cảm thay loài bán phật, giận bấy đảng vô nhơn ; chửi thiện giả thiện huờn, câu ác lai ác báo. Quản ! Dẫn tăng-đồ tương tựu, tại đảng hỏa thiêu chi, hễ là phép hại nhơn, át tự nhiên nhơn hại.

Phúng tăng nói. — Dạ ! dạ ! Cúi đầu trăm lạy, xin tỏ một lời, sah sự tự hai người, khiến thác oan trăm chúng. Như chúng tôi là : Chuyên giữ dùi chuông, dùi trống, nặng mà ăn chuối, ăn xôi. Trăm lạy linh ông ! Xin ân thứ cho chúng con nhờ chút. Giá-Ngu nó là thằng ăn cướp, bị sát nhơn nó mới cạo đầu ; ngày thời tụng kệ huỳnh-bào, tối lại đọc kinh chúa quĩ ; thằng hai cũng tệ, đáng thác hết về hai.

Phàn-Diệm nói. — Còn mấy đứa bay để lại làm chi ?

Chúng tăng nói. — Dám bấm linh ông ! Thoát chết mấy đứa tôi thoát tùng đệ-lử.

Kim-Lân nói. — *Quân!* Truyện đem hai gả, trói bồ trên đàng, còn lủ chúng tiều-lăng, lão nhiêu dung làm phước.

Phàn-Diệm nói. — Đả trừ an đảng dữ, chẳng còn khuấy rối dân lành. *Chư tướng!* Truyền chư tướng chính túc xálang, xin hai bà trở lại Sơn-thành, cho trọn chử thi chung như nhứt. — *Nguyệt-Kiều nói.* — Chúc đà đê phát, mộ đạo tu hành; hai người phò chị lại Sơn-thành, chùa đê thiếp phẫn hương lạy phật.

Phụng-Cơ nói. — Ông chị tài sanh chi đức, em mới toàn mẫu-tử chi ân; đội hai trời nghĩa chị còn ghi, cúi đầu lạy giả từ lui gót. — *Hát nam.* — Cúi lạy giả từ lui gót, ngồi nặng nguyễn khắc cốt minh tâm.

Nguyệt-Kiều hát nam. — *Hiền-tĩ a!* Khăng thình giữ vẹn mười ân, nghiêng mình giả chị em lui lại chùa.

Phàn-Diệm nói. — Tam-cung đà phản bộ tự-trung. *Chúng tướng!* Truyền chúng tướng phản hồi thành nội.

Tam nhơn đồng hát khách. — Thệ diệt Thiên-Lăng khứ đại ác bội ngô chi khi, quyết tru Tạ-tặc thâu phục kỳ Tề-địa giang-san.

Thiên-Lăng nói. — Rày nghe Sơn-hậu mãi mã chiêu binh. *Ôn-Đinh!* *Lôi-Nhược!* Phú hai em lảnh bá vạn binh, lập thành bảo ngăn ngừa dũng dữ.

Đinh, Nhược nói. — *Dạ!* Quân hùng-binhh bá vạn, đề hổ lữ thiên viễn, hai tői bái tạ ngự-tiền, ngàn dặm ra ngăn Sơn-hậu.

Quân ban nói. — Phụng thiên-tử dương oai khử bạo, phân hung binh vạn đội tranh hùng, sanh ký trương ưởng-ưởng, kim cỗ chấn dùng-dùng!

Đinh, Nhược hát khách. — Đại tướng thân đề thủ khí hảo, thiên hoành thu thi nhạn linh đao, xuy phong lôi cỗ sơn hà động, vân ủng sanh kỳ nhứt nguyệt cao.

Ôn-Đinh nói. — *Quân!* Đây là nơi hổ-cú, truyền hạ trại long-bàn. *Nghe ta dặn:* Đêm ngày canh giữ loài gian, thầu khắc tuần thành biên-cảnh.

Hoàng-tử nói. — Suy rồi lại thạnh, vong hết lại hưng, còn nhờ đức Thần-tôn, phải đền ơn Thánh-tồ. *Cựu-công!* Làm saoặng định giang-san cũ, làm sao rằng bình xá-tă: xưa. Phiền cựu-công khai sáng mưu-mô, cùng Đỗng-tướng vạn trù quyết sách; trừ an Tạ-tặc, bình định Tề-đô; xưa người nào nay dễ người nào, trước minh-chúa sau cùng minh-chúa. — *Phàn-Diệm nói.* — Rạng bấy rồng tuôn cửa võ, thoạii thay sấm dậy đất băng; chùa còn hay dựng lại cơ hòng, tôi chẳng biết phò an chơn vạt. *Nghe quân-nhơn tể-*

tác, ra thám thính ngoại thành; rằng: Thiên-Lăng sai gả Ôn-Đinh, cùng phó-tướng là người Lôi-Nhược. Thưa: Phiền Đồng-huynh ra sirc, cơ-nghiệp ở hai ta, ngỏ đem lại giềng-ba, kẽo phân vân cỏi tán.

Kim Lân nói. — *Thưa quốc-cựu!* Tạ huynh-đệ nên trang đồng cảm, thế hẵng khen ngũ-hồ chi tài. Nhưng mà ta lo chi. Tiên-chinh dè về tôi, hậu tiếp thời quốc-cựu; phò an nghiệp chúa, mới phải đạo tôi; nay con trời giúp sirc cậy trời, ta vì nước phải hết ngay cùng nước. Xin diệu-hạ lui vào ngọc các, cho kẻ hạ-thần quản chúng hung sư. *Chư tướng!* Truyền tam-quân y lệnh quái kỳ, trừ Tạ-tặc chi phiền tặc dạ. — *Quân ban nói.* — *Thùa phụng mạng phụng mạng,* tóc hùng binh hùng binh, thê sanh cầm Tạ-tặc Tạ-tặc, truyền lục phục Tề-trào Tề-trào!

Lôi-Nhược nói. — *Tặc-thần họ Đồng,* người hỡi Kim-Lân! ai bảo người hồ huyệt tấn thân, thoại chí mồ luôn đàm tiếng nhục. (Hai bên đấu chiến sanh-tử vân-vân).

Nói tiếp. — Hảo Kim-Lân tài đồng dả đồng dã!

Hát khách. — Nhập điệu trận như luôn tranh giáp-ất, khai xà đồ như hổ cứ binh-định.

Kim-Lân nói. — *Nhược!* nay ra trận cùng tao, nói thiệt: *Hát khách.* — Luôn xuất hải hèle luôn mạc thác, hố ly sơn hèle mạc đào. — *Nhược hát khách.* — Yến, tước khởi tranh hồng, hộc chí; bão, lang an cầm cự luôn, xà.

Kim-Lân hát khách. — Giao mã xu trì thể nhược ngủ đinh thần tướng, bá ban võ nghệ thi tha ngọc thạch cụ phẫn.

(Nhược bại tầu, kể Phàn-Diệm đến đánh với Ôn-Đinh).

Ôn-Đinh nói. — *Thắng* nào lạy mặt, cõi-quái hình dung, xem qua ốc ngõ lôi-công, con mắt đường gương lộ lộ. *Thắng kia!* bắc hỏi: Danh tánh chi khá tő, cha mẹ ố nước nào? đam binh giúp Tề-trào, sao đam đương cùng Tạ.

Phàn-Diệm nói. — Phải giữ nghịch-thần Tề-địa, tên mầy là Tạ-ôn-Đinh à!

Ôn-Đinh nói. — *Ôn-Đinh* là bắc đây; còn mầy tên chi nó?

Phàn-Diệm nói. — Mồ Phàn-Diệm là danh, đích-lữ Định-Công trấn-quốc đây con à!

Ôn-Đinh nói. — *Mầy* là *Phàn-Diệm*, con của *Phàn-định-Công*, trấn Sơn-hậu-thành chi! Cha mầy xưa còn chẳng làm nên thân gì thay, huống hồ nay là mầy.

Phàn-Diệm nói. — Trống hồi chưa đủ chập, người ngựa quyết ra tài, người ta không hai lứa sanh có một.

(Phàn-Diệm đâm trúng Ôn-Đinh một thương bại tầu!)

Kim-Lân nói. — Quốc-cựu đình bộ ! Thưa quốc-cựu, như : Tạ-ôn-Đinh rất luận, thị quỉ kế dương du. Tôi xem. Máy binh chẳng có lẽ thua, xin trỡ ngựa kéo lầm mưu Tạ.

Phản-Diệm nói. — Sức tôi đà lượng sức, tài gả thiệt tốt tài. Tôi đè kim-thương thích gả nhắm vai, cho nên nó vọng phong nhi tấu ! Chứ rằng cùng khẩu, mặc khả tấn truy ; lời anh nói em ghi. *Chư tướng !* truyền thâu binh hời trại.

Lôi-Nhược nói. — Dương thuở hàm rồng dứt dậy, thế xem người ngựa chưa suy ; cớ sao anh nương gió chạy đi, binh ta đủ như mưa dường ấy ?

Ôn-Đinh nói. — Nhược ! sổ mày chưa rõ. Những mày đưa hình dung cỗ-quái, sức mạnh quá hơn thắn ; địch binh anh thắng bại bất phân, mỗ phút bị nó một thương đà thầu-giáp ; e tặc-nhơn kiến huyết, nên thừa thế mà lui ; cậy hiền-dệ em coi, trọng tích bay là khinh tích.

Lôi-Nhược nói. — Nào ! tôi coi cho. Mới vừa thấu thịt, chưa phạm xương vai, dỉ diệu dược đồ ngoài, nội tự nhiên tắc dù. — *Ôn-Đinh nói.* — Đả đánh mưu mồ, chi nhục quân ta, gãm phước họa cũng chẳng có xa, thời mẹ Đồng-kim-Lân ở đó. Như Kim-Lân này. Há tuồng niềm tôi chúa, mà bỏ nghĩa mẹ con ; mật kế truyền các gả hồ-bôn, kíp đến đó y như thử kế.

Hồ-Bôn nói. — Trên người đà lựa mặt, dưới tôi phải hết lòng ; lanh mười chú quân ròng, sắp lưng đi cửa tướng.

Hát nam. — Cửa tướng trông chừng cầm-lý, quyết ra tài bắt mẹ Kim-Lân ; nguy nga sơn khúc dò lẩn, sỏi sành chi quan tuyết sương chi sòn ; mản còn bàn bạc sự duơn, phút đâu đà đến Cẩm-sơn hầu gần.

Nói tiếp. — Phiền các chú trùng-sai, tìm gia-nhơn hỏi thử.

Đồng-mẫu than. — Nhơn tình ta điên-dảo, kỹ độ vọng nan qui ; mộng tàn bán châm mê hồn điệp, xuân tận lam canh hoán tử-qui.

Nói tiếp. — Hèm vì Tạ-tặc, nó khuấy rối nghiệp Tề, nên con già tể hiêm phò nguy, thành Sơn-hậu phò an ấu-chúa ; quật tay lẩn kẽ,ặng chín thu đư, biết là có trộn một thò, hay đà ra lòng hai đồi ; xui lòng già thốn thức, khiến dạ mồ bời hời, không kể tới người lui, không kể han người hỏi.

Hồ-Bôn nói. — Hỏi đà nên khó hỏi, han rất đồi khó han, kẻ thời dấu họ dấu hàng, người lại ẩn hình ẩn dạng ; bờ bà già trong ngỏ, ra tôi hỏi một lời, có phải mẹ Đồng-kim-Lân, đây là nơi Cẩm-lý không bà ?

Đồng-mẫu nói. — Cẩm-lý dày là phải, danh chúa tôi hỏi

ai ? Già chưa tò dayên hài, khá phân qua nghe thử.

Hồ-Bôn nói — Thưa bà ! Chúng tôi thiệt phúc tâm họ Đồng, bộ-hạ quan Ngự-mả Kim-Lân, người mắc lo luyen tập mả binh, thành Sơn-hậu chờ ngày cử sự. Bởi vậy : Đêm ngày thường tư lự, e lối thưa đạo nhà, dạy tôi về thăm viếng lão-bà, trông mạnh khoẽ ông tôi mừng dạ.

Đồng-mẫu nói.— Ngày ! Thấy nói nửa mừng nửa sợ, nghe rằng bán tín bán nghi ; già vốn chẳng giấu chi, mẹ Kim-Lân là mụ đây ; vội mừng các chú, về báo tin con. Nghe các chú : Nhọc nhẵn lặn suối trèo non, chẳng luận chơn trời góc biển, tạm dùng ít miếng theo thú quê mõ, một người ba bát cháo no, mựa chờ chắp già lẩn lộ.

Hồ-Bôn nói.— Cơm nước rồi sẽ liệu, ta còn dấu làm chi, trói tay lạy đem về, mõ là quân họ Tạ đây !

Đồng-mẫu nói.— Ôi vậy mà ! Vậy cơm-cơm, nước-nước, vậy chiếu-chiếu, giường-giường, mõ cha đứa bạo quân, mõ cha thẳng phản quốc ; miễn cho an nghiệp chúa, đồ sộ giữa hai nghĩa, sá chi một chút thân già, còn mất ở trong bảy chục.

Hát nam.— Bảy chục thân già chi sá, miễn cho là đem lại đồ vương ; cầm hòn thay dâng ngu si, lấy ân làm oán biết gì hơn thua ; miền giang-san Tề-trào đem lại, sá chi già mệt trãi gan phơi. — Hồ-Bôn nói.— Dạ ! Dám phân qua trường hạ, nạp Đồng-mẫu Kim-Lân.

Ôn-Đinh nói.— Mõ trói cho lão-bà, mời lão-bà ngồi, bút chỉ cho lão-bà : Thưa : Lão-bà muốn toàn thân, tả tâm thơ một bức. Ta gởi cho Kim-Lân biếu đầu. Tạ-thị rạng cao quờn tước, danh vọng kia chẳng mất công-hầu.

Đồng-mẫu nói.— Bằng không nữa, bây mần răn ?

Ôn-Đinh nói.— Bằng chắp nê gánh vát Tề-trào, niềm mâu-tử ắt là bị hại chờ chẳng khống.

Đồng-mẫu nói.— Thấy nói phùng-phùng lửa dậy, nghe qua sục sục dầu sôi. Tao nói bây ngoài tai mà nghe. Ông cha mầy hưởng lộc Tề-quân, anh em gả cướp ngôi Thiện-dế. Mầy có học mà ! Kia Tổng-thất Huỳnh-Sào khởi ngụy, đà chết chẳng toàn thân. Nợ Hờn-gia Vương-Mảng khi quân, có phải từ vô tang địa chẳng ? Huốn con mụ hiền-nhơn xữ thế, minh chiếu bảo thân, đâu theo đảng phản-thần, mà dầu loại ngụy.

Ôn-Đinh nói.— Chuyển lôi đình chi nộ, phản thích lịch chi oai. Quân ! truyền gia hình lão bà thượng dài.

(Quân phi báo Kim-Lân, Kim-Lân xuất trận).

Kim-Lân nói.— Cửa thành còn nghiêm cẩn, sao nhà gả

vọng ngôn, hiệu nhà ngươi phi báo tò tò, ta xuất trận chàng không xuất trận.

Lôi-Nhược nói. — Bờ anh năm, Kim-Lân hẵn qua đó!

Ôn-Đinh nói. — Bờ Kim-Lân! ta hỏi: Vả ngươi là danh tướng, sao chẳng biết vận thời.

Kim-Lân nói. — Nay ta cử đại binh về phục cơ-nghiệp Tề-trào, sao mà không biết vận thời a mây?

Ôn-Đinh nói. — Đả biết ngươi cử đại-binhs phục nghiệp cho Tề đó chúc, nhưng mà việc chẳng qua tại trời. Trời khiến mất nghiệp Tề, đất dâng hưng dòng Tạ; nếu ngươi mà cải hóa,ắt bắt cập vu Tề. Nói giấu chi ngươi. Vả mẹ ngươi ta lại bắt về, khá qui thuận cho tròn mầu-tử.

Kim-Lân nói. — Mắt nhìn tường tận, chơn bước xuống yên, cả tiếng kêu kia hỏi từ-thân, do hà bị tặc-thần hám tróc mẹ ôi?

Đồng-mẫu nói. — Bờ con! Con đừng buông tiếng khóc, mẹ gầm ý nực cười; vả Ôn-Đinh là tướng có tài, bắt đặng mẹ nó mừng đà chết. Ấy là mưu Gia-Các, ấy là kế Tử-Phòng. Bờ Đinh, Nhược! Có tài thời lược hồ luôn thao, khai ra sức đề thương khóa mà đánh với con tao. Cơ chí đóng cửa, đội mǎo đứng trong thành, mạnh mẽ chi bắt đặng mụ đem ra đề làm bia mà đở. Bờ con! Như mẹ dẫu về chín-suối, danh tiết để ngàn thu; hỏi khuyên con bèa chí trượng-phu, sao vậy củng đừng đầu Tạ-tặc.

Kim-Lân nói. — Dạ! Trăm lạy mẹ: rất lỗi loại côn trùng nó còn trí phụ-mẫu chi tình thay, huốn chi nhơn sanh vạn vật tối linh, hà nhẫn khi sanh-thành chi đại ngải, con dẫu bõ mẹ sao phải đạo con, chơn đạp bồn đầu hối đội trời mây thảo ấy sao cho phải nghĩa.

Đồng-mẫu nói. — Con! Trượng-phu đừng thối chí, thối chí bắt trượng-phu; con hỏi ngay cùng nước cùng vua, ấy là thảo với cha với mẹ; hỏi phò an nghiệp chúa, cho rạng tiết trung-thần; lấy chữ trung chữ hiếu mà cân, có phải chữ trung ấy nặng hơn chữ hiếu chẳng con?

Ôn-Đinh nói. — Tân kê tác quái, thi tử như du. Quản! Lịnh truyền lấy cỏ khô, bỏ lên đầu kíp đốt!

Kim-Lân nói. — Thống thiết! thống thiết! mẫu-thân! mẫu-thân! Trăm lạy nhị tướng-quân! Xin thú tai cho mồ lời phân, phương khứ tựa cho minh sẻ quyết.

Đồng-mẫu nói. — Bờ con! đừng có khóc! Như mẹ: Minh đặng lũa dường như tẩm mát, xuống suối-vàng là giấc điệp êm; mừng thay danh mụ đặng thơm, thoại bấy tiết già thêm

rạng ! Con thương mẹ lắm phải a ? Như mẹ này : Năm cốt tàn con tưởng, cho hơn đạo chúa tôi ?

Kim-Lân nói. — Trăm lạy ngàn lạy nhị tướng-quan ! Thập niên sự chúa, trung tắc tận trung chi đạo ; sở tài vong thân, hiếu vi thất hiếu chi danh. Trăm lạy mẹ, con cam chịu trọng tội cùng mẹ. Dám khuyên nhị tướng-quan, xin tưởng câu thân nải kỳ thân, xin qui thuận Tạ-thành, miễn tưống tàn cốt-nhục. — Đổng-mẫu nói. — Bờ Kim-Lân ! để tao chết rồi mày sẽ đầu Tạ-tặc ! — Ôn-Đinh nói. — Quân ! Lời bà còn khẩn khái, mau cứ phép gia hình.

Kim-Lân nói. — Thống thiết ! thống thiết ! mẫu-thân ! mẫu-thân ! Lạy nhị-vị tướng-quan ! Xin nhờ câu thân nải kỳ thân, xin tưống chử càn-khôn chi đạo.

Ôn-Đinh nói. — Tướng-quân không đầu, chờ đầu thì bỏ khi-giải lại, ta biền quân mở cửa thành, vô đàm đạo cùng nhau chơi. — Kim-Lân nói. — Xin rộng dung cho mồ lời phân, ba ngày nữa thời tôi qui thuận.

Lôi-Nhược nói. — Tướng-quân phân rắng : Đầu thời đầu, mà xin ba ngày nữa tướng-quân mới đầu. không xong !

Kim-Lân nói. — Thưa nhị tướng-quân cũng vậy, tôi cũng vậy. Có chử ; Nhơn nhơn các hữu kỳ chúa. Cho tôi về Sơn-lâu-thành từ biệt nghĩa quân thǎo. Trăm lạy nhị tướng-quân. Xin dung dưỡng từ-thân, tôi dám đầu thất ước.

Ôn-Đinh nói. — Quân ! Lịnh truyền quân chúng, giải tần hạ thành. Kim-Lân ! Lời doan người đả đánh rành, ba bửa dung cho kẽo hẹp. — Kim-Lân nói. — Mẹ ôi ! Hạ lệnh truyền quân chúng, mau trở lại bồn dinh.

Hoàng-tử nói. — Đổng-tướng xuất binh trận thượng, do hè đại khóc trường tiễn, phép binh-cơ thắng bại lẻ thường, trận này bại hối còn trận khác.

Kim-Lân nói. — Thấy điện-hạ khôn cầm lụy ngọc, tuồng từ-thân dẽ ngọt dòng châu, một chử trung chử hiếu làm đầu, trung hiếu ấy hai đường không vẹn. Nhơn rày Tạ-tặc, bắt đặng mẹ tôi, nó gia hình dụng lửa đốt hoài, tôi ngó thấy khôn cầm lụy ngọc ; tình thân là chí trọng, xin điện-hạ khoan dung. Tôi thấy nó đốt mẹ tôi, tôi rối ruột, nên có hẹn với nó rắng : Ba ngày thời qui thuận Tạ-trào, cứu thân-mầu cho toàn tánh mạng.

Hoàng-tử nói. — Sữ kia tảng mãn, ta dẽ chẳng thông, ngô ông tức nhược ông, mẹ ngươi như mẹ mồ. Dẽ muốn an cơ-nghiệp, mà chẳng đoái công tôi, tuy phân nhau kẽ đứng người ngồi, thǎo ấy thiệt là cǎn là bồn. Nầy ngươi ôi ! Thế

cheo leo giềng Thiện, lo mẫn mát nghiệp Tề ; nếu mất người ai chống trao thưa, như không gả ai phò giềng mối ?

Phàn-Diệm nói. — Nay đã gặp thời cơ hội, lực nguyền tái tạo càn-khôn ; Điện-hạ chờ ưu phiền, Đồng-huynh đừng thối chí ; mặc tôi thi kế, cứu vẹn mẫu-thân. *Tướng-quân !* Nấy nhà ngươi thống quảu chư dinh, thay mặt mồ nghiêm răng tướng-sỉ. *Chúng tướng ấy !* Ngựa đều cất lạc, quân khà hàm mai, Tây-sơn-tự tốc lai, cắp bôn ba đoạt lộ.

Hát khách. — Giải khái đại nan thoát khò nguy, ai ta Đồng-thị lụy lâm ly, mộc vỏ tiếc phong ngô hà nại, bỉ tinh đoái nguyệt đáo Sơn-tây.

Nguyệt-Kiều xướng. — Lạc đạo bǎn y dǐ kỷ niên, thích-ca la-hán thọ giáo truyền, minh xứ nhứt thời giai nich mít, tinh phong cơ nội lạc môn thiền.

Nói tiếp. — Ghốn âm thanh nương ngũ, miền cực-lạc dung thân, tuy chưa thoát khỏi phàm-trần, nó đả lánh miền thế-tục ; đoái thấy kia non nọ nước, trực nhìn trên kiẽn dưới thiền, di bộ hiến nhơn sơn, thát nước khan tri hỉ.

Hát khách. — Túc đạp thảo-hài tầy trồn-ai, nhàn khan cǎoh vật lịch sơn nhai, viễn cận tiêu-giang-san cạnh đấu, cản huê chi địa đồng tây hưởn thế-giải, cõi nhiêu phú-qui chi thiên.

Phàn-Diệm nói. — *Hãy a !* Thị thiên chi nhiên sử, thậm khoái lạc vô cùng, tôi đến đây cầu cứa thiều phuơng, xin bà tạm thạch-bàn sẻ tỏ. *Dạ thưa bà !* Trước vưng lời ấu-chúa, sau cứu Đồng-kim-Lân, Tạ-Ôa-Đinh bắt Đồng-mẫu-thân, khiến qui thuận thời dung tánh mạng. Tôi còn toan liệu, lui tới chưa xong, tưống lòng bà đoái đến Tề-gia, xin thi kế cho toàn mẫu-tử.

Nguyệt-Kiều nói. — Sự cỗ-kim thường hữu, trung hiểu động hò thiên. Rất đỗi : Thuở loạn Tề còn giúp cho an, nay hoạn nạn dẽ đâu nỡ bỏ. *Tướng-quân !* rúa thời. Người hối kiêm nơi ẫn phục, dạ gian tịnh tấn bỗn am, việc ấy khá âm thầm, chờ hư trương thịnh thế. Xuất kỳ bất-ý, tăng chúng đều kinh, bắt ta về Sơn-hậu một phen, thời đồi mẹ Kim-Lân ắt dặng.

Phàn-Diệm nói. — Đức ấy băng non nước, nghĩa này sánh cao dày ; y kế nội truyền lời, dạ thìn tôi tịnh tấn.

Nguyệt-Kiều nói. — Truyền cho tăng chúng, tựu trước am tiền, ruột đà mộ đạo tăng thiền, thời phải văn kinh thính pháp.

(*Phàn-Diệm vô đoạt Nguyệt-Kiều chạy*)

Chúng tăng nói. — Bưng tai chẳng kịp, tiếng sấm đã ra, giặc ở đâu loạn đến chùa ta, đà cướp mất Tam-cung Nguyệt-Kiều. Âu ta kịp tới, phi báo trào-dịnh, việc chẳng khá làm thỉnh, sau lại mang trọng tội.

Phản-Diệm nói. — Mưu tôi dùng đã đặng, bẫm Điện-hạ đặng hay, bà Nguyệt-Kiều về đây, mẹ Kim-Lân ắt khỏi.

Hoàng-tử nói. — Mừng mẹ ! thưa mẹ an vị. Ông cứu từ thai dựng, nay đã thành hình, đức ví tài trời đất sở sanh, cùi đầu lạy Tam-cung trăm lạy.

Nguyệt-Kiều nói. — Nghĩa muốn cho toàn nghĩa, ơn trót đã thi ơn, dầu Tề-trào tái tạo càn-khôn, công ấy ở Kim-Lân gầy dựng. Tưởng từ-thân họ Đồng, ví ngô-mẫu sở sanh. Xin Điện-hạ : Trói tôi đem tới Tạ-thành, Ôn-Định thấy mẹ chàng ắt sống. — *Kim-Lân nói.* — Cầm đèn soi hang thẳm, ven mây thấy trời xanh, nhờ quốc-cựu kế thi, lại có Tam-cung Nguyệt-Kiều. Dạ bẫm bà, kẻ hạ-thần đem bà đến đó, kẻ hạ-thần có nói tiếng chi xin bà miễn chấp.

Nói tiếp. — Xin Điện-hạ an nơi kim-bệ, cho hạ-thần nhứt lệnh hưng dương. *Chư tướng ! truyền tấn binh.*

Ôn-Định nói. — Hẹn ba ngày đã đến, vắng hàng-tướng Kim-Lân. *Quân !* Truyền gia hình lão-mẫu thượng đài, chờ người Đồng-kim-Lân qui thuận.

Lôi-Nhược nói. — Ta chào tướng-quân mới qua y lời, vậy hãy bỏ khí-giải lại, đặng ta truyền cho quân nó mở cửa.

Kim-Lân nói. — Mày đừng chước quỉ, mõi củng dụng mưu thần ; bắt mẹ tao bây gọi răng cao, cầm chí gã ai là tri thấp ?

Lôi-Nhược nói. — Mày nói láo ! Họa mày bắt mụ vải mồ, chờ mày biết chí tao ở đâu ?

Kim-Lân nói. — *Quân !* Truyền trương cự láo cho nó coi !

Nguyệt-Kiều nói. -- *Bớ Ôn-Định ! Lôi-Nhược !* chí đây bở hai em ! — *Định, Nhược nói.* -- Có phải chí, chí xây lưng cho em coi thử nào. Chí thiệt rồi ! Chí thiệt rồi ! Chí ôi ! Mặt nhìn tường tận, ruột tự kim châm ! Nguyệt-Tam-cung chí hối do nào, nên đến đòi Kim-Lân nả tróc ?

Nguyệt-Kiều nói. — Hai em ! May mắn-huờn rất nhiệm, câu lai báo chẳng chầy, hễ là phép xưa nay, hại nhơn thời nhơn hại. Mẹ người em bắt đó, thân chí đến nỗi này ; đồng-bào nghĩa ấy nặng thay, cốt-nhục dễ cho người hại.

Đồng-mẫu nói. -- *Bớ con !* bớ con ! ấy : Gươm vàng con giữ lấy, kiểng thiết mẹ quấn bao. *Bớ Định ! Nhược !* Bây giờ đã đủ hai, bây nỗi lũa đốt chơi vài chặp.

Cai Việc nói. -- *Dám thưa cố !* Bửa nó bắt đặng cố thời

nó hư trường thinh thể, nó đốt cỗ, bây giờ đây nó đã tá hỏa ông cop, nó không dám đốt cỗ đâu ! (Điều thêm đa !)

Ôn-Đinh nói. — Bờ tướng-quân Kim-Lân ôi ! Bên này niềm cốt-nhục, bên ấy nghĩa sanh thành, cũng chẳng trọng cũng chẳng khinh, vàng ta đổi vàng cũng xứng. Phiền cùng họ Đồng, dỉ khứ di lai, mẹ nhà ngươi trả lại cho ngươi, còn chị mỗ giao lai cho mồ.

Cai việc nói. — Nói làm vậy không dặng, nói làm vậy nè. Mẹ nhà cha giao lại cho nhà cha, còn chị của tôi giao lại cho tôi. (Lần thứ nhì nữa đa !)

Đồng-mẫu nói. — Bờ con ! đừng đổi, mẹ đã già rồi, có muốn đổi thì bù thêm thằng Nhược nữa mới xứng.

Kim-Lân nói. — Hết bĩ rồi lại thời, hết buồn đến cơn vui ; đây đà toàn nghĩa mẹ con, đó lại sum vầy em chị. Hè ! lưỡng bàn tương đổi ; truyền thâu quân !

Đinh, Nhược nói. — Gãm nhà còn tốt phước, mừng đỗi dặng chị miên, thi tích linh còn mang còn nồng, vịnh thường đệ càng ngâm càng cảm !

Lôi-Nhược nói. — Quân ! Mau bắt trâu, bò, dê, gà, vịt, ngỗng, heo làm thịt cho chị ta ăn.

Ôn-Đinh nói. — Nhược ! Chị có ăn đâu mà làm. Chị đi tu, hãy truyền quân nấu đồ chay mà thôi.

Nguyệt-Kiều nói. — Em ! Chị đã quen nước tri non nhơn, chốn binh chiến làm sao ỡ dặng. Thôi ! hai em ỡ lại.

Ôn-Đinh nói. — Ta còn tưởng đồng-bào chí ngõi, nó lại chẳng hay báo đáp thâm ân. Nó về chí cho khỏi nó vật trâu, heo nó ăn mừng mà quên phòng chiến bị. Vậy thi : Hiền-dekhá lạnh binh, khai thành môn cự chiến.

(Phản-Diệm thích Lôi-Nhược tử trận, Ôn-Đinh tiếp bị thương luôn bại tāu !)

Phản-Diệm nói. — Quân ! Lôi-Nhược đà vong mạng, Ôn-Đinh lại vọng phong. Hạ lệnh giữ quân-nhơn, kíp tấn trường-an địa. — Ôn-Đinh nói. — Thập cấp chơn thập cấp ! chí nguy thị chí nguy ! Nó ào ào như lửa dậy muôn xe, còn tôi lạnh lùng như nước voi một gáo. Sách mả huờn huờn tị, đè thương lâm lâm khai.

Hát khách. — Trực phá sanh môn tiễn hổ oai, đè thương trực mả tặc bôn khai, tiền quyển quyển mả-binh tấn chí, hậu chiêu chiêu thối tắc cùng đō.

Kim-Lân nói. — Ôn-Đinh ! Nay chúa mỗ trung hưng khôi phục, ta quyết lâm đō-cựu tầm vè, Tạ-tắc kíp xuống yên, kéo nhões miên ra súc. (Ôn-Đinh bại tāu !)

Ôn-Đinh nói. — Ngựa đến đây dừng gió ba phen, giục
chẳng chạy đứng trên một chỗ; thật trời sớm giúp Tề-trào,
còn đất nở vong Tạ-thị!

Hồn Linh-Tá nói. — Bờ Ôn-Đinh! Đầu ta kíp trả, ngươi
hồi Ôn-Đinh, cho biết mõ anh linh, ta là Khương-linh-Tá.
Nay đã mất Tạ, dựng lại nghiệp Tề. Âm-binhh! phú âm-
binh thửa lịnh truyền, chém đầu gả huyền ư mộc thượng.

Phản-Diệm nói. — Mõ đương theo dãng ngụy, gã nào dã
tranh công, chém Ôn-Đinh đầu gả treo cây, quân chử: hậu-
dạo hỏi cho ra tích. Thưa anh! Tôi đương theo giặc, ai
dã tranh công, chém Ôn-Đinh mộc thượng huyền vị liễu.

Kim-Lân nói. — Chỗn này tôi biết, Linh-Tá thác xưa,
hiện hồn chàng lai báo chẳng chầy, chém đầu gả huyền du
mộc thượng.

Phản-Diệm nói. — Hiền bích chơn hiền hịch! anh linh thị
anh linh! May đầu đem lại Tề-đô, thời sẻ thiên niên qui tế.

Kim-Lân nói. — Thưa quốc-cựu! Trước đã trừ nanh vút,
sau sẽ dứt cánh vai; cắp trồ về phi báo thành tây, thỉnh
hoàng-tử, thứ-phi hội diện.

Quân báo nói. — Dạ! Chúng tôi thám thính, phi báo trào
trong, binh tử-hoàng mãn tắc sơn, nhị đốc-tướng vong trận
thượng. — *Thiên-Lăng nói.* — Tinh thiết tâm hồn phi đảo
đảo! Ngô văn thất phách vảng mang mang! Quái sát nè
tử-hoàng, ai ta hồ nhị-đệ. *Lôi-Phuông*! Phú Lôi-Phuông
lãnh mạng, đem binh cản giang-hần; hậu-tiếp thời nấy gã
Lôi-Vân, tương binh mã sanh cầm hoàng-tử. Đãng văn ban
vỏ bá, hộ-giá trẫm thân chinh, y như lịnh tần binh, truyền
tam-quân khóa mã. — *Quân ban nói.* — Trương phụng-tán!
Trương phụng-tán! Hộ luân-xa! Hộ luân-xa! Huy kim-
thương võ-trụ, võ-trụ! ngọc chiếu ánh sáng lòa, sáng lòa!

Phản-Diệm nói. — Trận tiền khán kiến, phản-tặc lai chinh,
thệ bất cõi thi-hài, quyết thế võ lưỡng lập. *Chúng tướng!*
Lôi-Phuông đã đầu rơi mã hạ, còn Thiên-Lăng vong bắc
đào sanh, y như lịnh tần truy, bất dung tha phản-bối.

Thiên-Lăng nói. — Bờ Vân! chạy, chạy em ôi! Xa xem trên
đánh có cái am-vân, mau tới đó ẩn thân, kéo không còn cái cõi

Nguyệt-Kiều nói. — Gần mặt xem đà hản, chị Nguyệt-Kiều
dây em. Việc chi bôn tĩnh tự trung, vậy chờ nào tam-hiền-đệ?

Thiên-Lăng nói. — Thưa chị! Ba em đà vong mạng, sau
trước vốn còn hai; gãm năm đứa em trai, lại không bằng
một gái. — *Hoàng-tử nói.* — Kìa xem đà hản, nọ chỗn sơn-
tây; chư công! Truyền tới chốn am mây, dặng tạ từ á-mẫu.

Kim-Lân nói. — Tạ-tặc chơn Tạ-tặc ! Thiên-Lăng thị Thiên-Lăng ; nan dung tam-xích-kiếm, quyết trãm nhử tặc-thần. — *Nguyệt-Kiều nói.* — Khoan ! Xin Biện-hạ lượng khai hả hả, cho hạ-thần tố nỗi hắt khê. Như em tôi đây : Tôi soán quân tội đáng chém đầu, xin lưỡng chư ai-ô cập-đe.

Thiên-Lăng nói. — Dám tâu qua bệ-hạ, nào tôi có tội chi ; mười lăm năm giữ nghiệp cho nhà Tề, trông hoàng-tử lớn khôn giao lại. Viện các y như cũ, lầu đài tốt hơn xưa ; huỳnh-bào-y tôi chẳng dám mang, cữu-long-mão tôi không dám đội. Böyle giờ bị đọa, chẳng khác cò nhan, về ỡ với làng, mỗi năm phải nộp năm quan tiền thuế.

Hoàng-tử nói. — Bá-quan ! Tề-địa đầu tái tạo, cũng nhờ đức Tam-cuug. Bầm mẹ ! Chi hai mạng chẳng dung, ước còn rãm cũng thứ. Thiên-Lăng đất cắp cho một xứ, để ăn mặc dưỡng thân ; kiêm thâu chức hồi dân, dùng quen thói phản-thần, át nan dung tam-xích. Dạ thưa ! Tạ từ á-mầu, phản giá hồi loan. — Nói nữa. — Bá-quan ! Truyền văn-võ bá-quan, nhập trào nội tôn-vương tức vị.

Phàn-Diệm nói. — Truyền nhập điện tôn-vương.

Huệ-vương nói. — Nỗi ngôi trời sùa trị, trãm hiệu Huệ-vương, lấy đức vỗ bốn phương, ra ơn nhuần trãm họ. Dân tha thuế tam niên chuẩn tật, hạ chỉ truyền cữu quận chiêu an. Hàng-lâm ! Từ sắc tặng bá-quan, phú hàng-lâm tuyên đọc.

Hàng-lâm nói. — Bá-quan thinh sắc ! Phàn-định-Công sắc phong vi Phàn-ngoại-tồ quốc-công, thiên niên qui tế. Khương-linh-Tá, Triệu-khắc-Thường sắc phong vi thường đẳng linh-thần, lập lăng miếu trung lân, mỗi niên thường quí tế. Còn Nguyệt-Kiễn phong Á-mẫu hoà-thượng. Phàn-Diệm phong vi Quốc-cựu gia tặng Quận-công. Còn Ngự-mả Kim-Lân phong vi Quốc-công, khiêm tri thủy-bộ chư dinh Tử-Trình sắc phong vi Chưởng-thái-giám quận-công. Còn đẳng đẳng chư quân, các gia thăng tam cấp. Từ sắc thời ban vạn-vạn tuế !!

Lê dân thiên hạ đẳng an,
Phước dũng Tề-trào khôi phục.
Thành nội tu kiều bồi lộ,
Vạn niên công nghệ tần thương.
Tề bá tể tử tôn phú quý !

CHUNG

In tại nhà in XƯA-NAY, Ng.-háo-Vinh,
60-64 Boulevard Bonard, Saigon.



HÁO VĨNH & C°

56, Boulevard Bonard - SAIGON



Cognac thiệt, thiệt tốt, hiệu :

Gay Renaud 7 ngôi sao ...	36 \$ 00
Gay Renaud 3 ngôi sao ...	33 00
Doberlay (Ó bay)	18 95
Doberlay (Tàu Bưởm).17	95

Mỗi thùng có 12 ve lớn và cho thêm 2 ve nhỏ làm kiều.

Annam ai biết uống rượu ngon phải nhớ mấy hiệu rượu của hảng Annam, uống đả ngon vừa miệng mà được tiếng giúp đồng chủng đồng bào trong thương trường.

Nota : Những Cognac của Hảng Háo VĨnh Công ty toàn là Cognac thiệt, dùng toàn bằng trái nho trong vùng đất gọi là "Cognac" mà đặt ra, chiếu theo lời nghị Giám Quõe nước Đại Pháp ngày 1^{er} Mai 1909.

Mỗi kỳ gởi rượu qua xứ Đông Pháp cho hảng Háo VĨnh đều có giấy Sô Thương Chánh tại tỉnh Cognac nhận thiệt chắc chắn để làm bằng.

Savon trắng hiệu :

Mặt trời mọc đúng 72 phần dầu, cứng, bọt nhiều và tốt vô song.



Savon đen hiệu Con Rồng, danh tiếng nhứt thuở nay trong Nam-kỳ vì là tốt nhứt, cứng nhứt, bọt nhiều nhứt, ít hao nhứt, giặt không mục đồ và tắm trừ các thứ ghẻ dặng.

Trữ bán sỉ tại

Hảng HÁO-VĨNH.

56, Boulevard Bonard – Saigon

LÊ - VĂN - THỊNH

dit
LÊ - PHƯỚC - THÀNH

LIBRAIRIE, № 44 bis Halles Centrales, SAIGON
& № 12, Rue Nguyễn-tấn-Nghiêm — CẦU KHO

Tại đây có bán Thơ, Tuồng, Truyện, Sách

CA ĐIỆU HÀNH VÂN

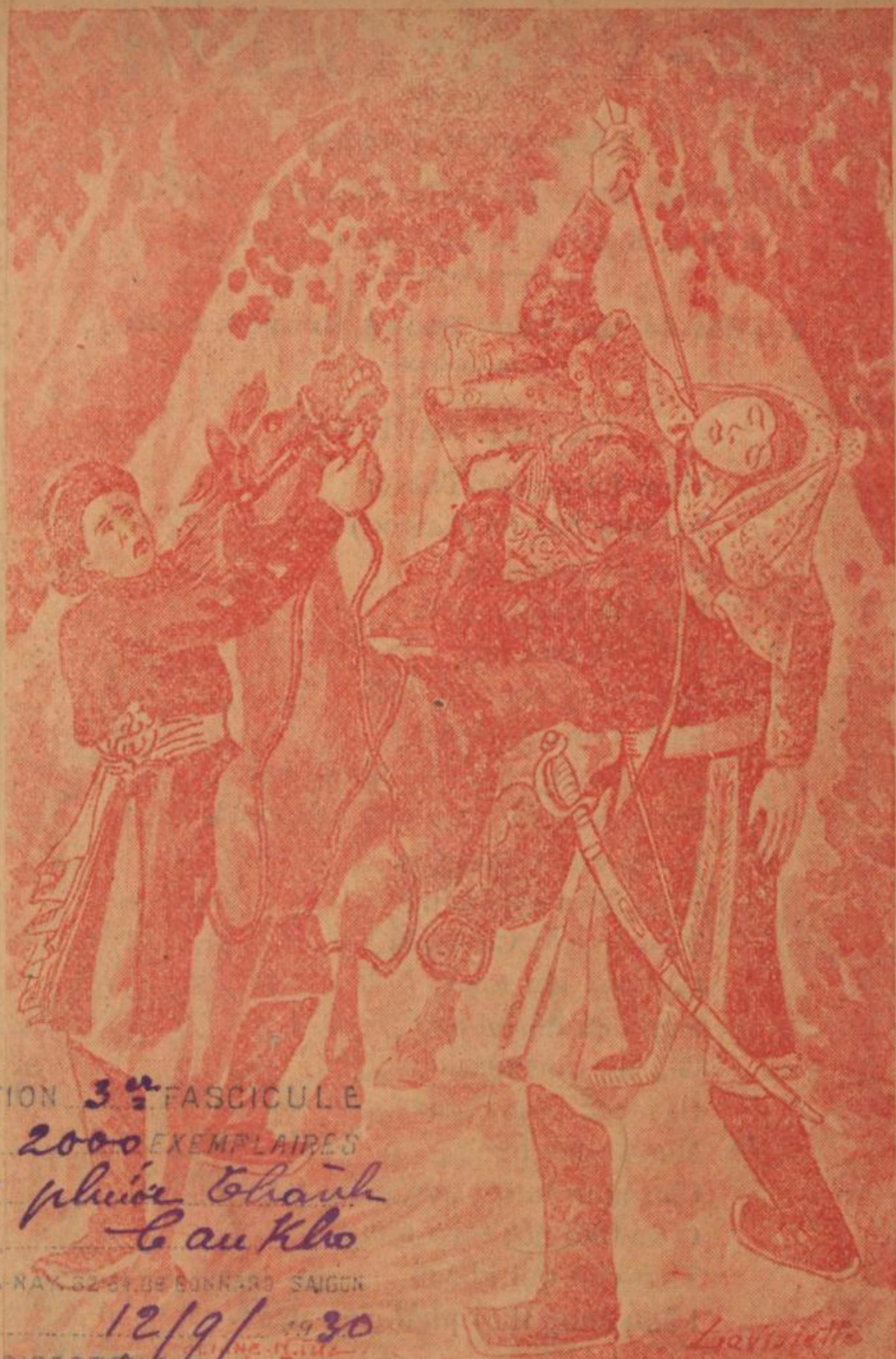
Tiệm Lê-phước-Thành
Tại chợ Sài Gòn (Saigon)
Bán đủ tuồng thơ
Cùng là truyện tích.
Các thứ xưa nay
Đều đóng bìa xinh lịch.
Sách Trương-vĩnh-Ký
Đặt văn hay tao nhã thanh bai
Đặng mua về cháu con học hanh.
Thêm nhiều tuồng lạ
Kiêm thời cải-lương
Tiểu thuyết vui buồn
Các nhà tân soạn
Đều bán đủ tại đây
Giá tời tính thấp
Hơn các tiệm ngoài
Mua sỉ huê hồng
Cho năm mươi lăm phần trăm (55%)
Ở xa thời gởi theo nhà thơ
Tiện cho qui khách
Lành hàng thời phải giao ngan.

(Contre remboursement).

TƯƠNG CÀI-LƯƠNG
THÙ NHÀ NỢ NƯỚC

Mỗi xuất bản xong, có năm tấm hình màu tốt lòng lạc
Ở đâu cũng đèn có bán. Nếu chỗ nào không có thì xin viết thư
đến Nhà-In Xưa-Nay thương nghị.

Đây là một tấm hình trong bốn tuồng này.



1^{ère} EDITION 3^e FASCICULE

TIRAGE DE 2000 EXEMPLAIRES

EDITEUR Lé phuoc Thành
Cau Kho

IMPRIMERIE XƯA-NAY 32-34 BÙI HẠU SAIGON

SAIGON LE

12/9/ 1930

LE DIRECTEUR

J. J. A. W.

Hồi ông xanh sao nở khiển,
còn cảnh đắng cay lão thiết tha lòng”

Tuồng này công chúng rất hoan nghênh.

In lần thứ nhì,

phòng diễn văn Nhà-In Xưa-Nay nhuận sắc lại thêm hay!